

Số:

Ngày:

Kính gửi: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong – Chi nhánh..... (“TPBank” hoặc “Ngân hàng”)

Khách hàng vui lòng điền tất cả các trường có dấu * và đánh dấu chọn vào ô thích hợp theo nhu cầu đăng ký dịch vụ của Khách hàng. Khách hàng vui lòng gạch chéo các phần dịch vụ không đăng ký.

Khách hàng đề nghị TPBank mở tài khoản cho Khách hàng với các thông tin sau:

1. THÔNG TIN TỔ CHỨC (CHỦ TÀI KHOẢN)			
1.1	Tên tổ chức tiếng Việt*:		
1.2	Tên tổ chức tiếng Anh*: (Áp dụng với Khách hàng có Tên tổ chức bằng tiếng Anh):		
1.3	Tên viết tắt *:		
1.4	Số Giấy phép thành lập/Quyết định thành lập *: Ngày cấp*:	Nơi cấp *:	
1.5	Mã số Doanh nghiệp*: Ngày cấp*:	Nơi cấp *:	
1.6	Mã số thuế *:		
1.7	Quốc gia đăng ký/ thành lập*:		
1.8	Lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh *:		
1.9	Tình trạng cư trú *:	☐ Cư trú ☐ Không cư trú	
1.10	Loại hình tổ chức*: ☐ Công ty cổ phần ☐ Doanh nghiệp Nhà nước ☐ Công ty TNHH ☐ Công ty hợp danh	☐ Hợp tác xã/ Liên hiệp Hợp tác xã ☐ Khác	
1.11	Vốn điều lệ*:		
1.12	Doanh thu năm gần nhất*:		
1.13	Vốn chủ sở hữu năm gần nhất*:		
1.14	Địa chỉ trụ sở chính*:		
1.15	Địa chỉ giao dịch *: ☐ Giống Địa chỉ trụ sở chính ☐ Địa chỉ khác:		
1.16	Địa chỉ tiếng Anh*: (Áp dụng với Khách hàng có Tên tổ chức bằng tiếng Anh):		
1.17	Điện thoại liên lạc*: (Là số điện thoại mặc định để nhận các thông báo giao dịch và quảng cáo sản phẩm Dịch vụ từ TPBank)	Fax:	
1.18	Email: (Lưu ý: Khách hàng chỉ được đăng ký 1 địa chỉ email) (Là địa chỉ thư điện tử mặc định để nhận các thông báo giao dịch và quảng cáo sản phẩm Dịch vụ từ TPBank)		
1.19	Chủ tài khoản có chủ sở hữu hưởng lợi không? *: ☐ Có ☐ Không Nếu chọn “Có”, vui lòng cung cấp thông tin vào biểu mẫu Tờ khai thông tin chủ sở hữu hưởng lợi do TPBank cung cấp		
1.20	Chủ tài khoản có tham gia thỏa thuận pháp lý về ủy thác để thay mặt cho bên ủy thác mở, quản lý và sử dụng tài khoản và tiền/tài sản trong tài khoản mở tại TPBank không? *: ☐ Có ☐ Không Nếu chọn “Có”, vui lòng cung cấp thông tin vào biểu mẫu Tờ khai thông tin thỏa thuận pháp lý của khách hàng do TPBank cung cấp Các Tờ khai Thông tin chủ sở hữu hưởng lợi và/hoặc Tờ khai thông tin thỏa thuận pháp lý của khách hàng là một phần không thể tách rời của Thỏa thuận này.		
1.21	Trang thông tin điện tử (nếu có):		
1.22	Số định danh của Tổ chức (nếu có):		
2. THÔNG TIN TÀI KHOẢN			
2.1	Loại tài khoản	☐ Tài khoản thanh toán ☐ Tài khoản thanh toán chọn số (Vui lòng điền thông tin mục 2.5)	☐ Khác (ghi rõ):
2.2	Tên tài khoản thanh toán:		
2.3	Loại tiền	☐ VND ☐ USD	☐ Ngoại tệ khác (ghi rõ):
2.4	Số lượng tài khoản		
2.5	ĐĂNG KÝ CHỌN SỐ TÀI KHOẢN THANH TOÁN (Vui lòng gạch chéo nếu không có nhu cầu chọn số tài khoản thanh toán)		
	Đề nghị TPBank chọn số tài khoản thanh toán*:		
	Loại tiền*:		
	Số tiền phí mở tài khoản thanh toán chọn số*:		Bằng chữ:
	Phí mở tài khoản thanh toán chọn số được thanh toán như sau*: ☐ Nộp tiền mặt ☐ Trích nợ tài khoản thanh toán số:		

3.	ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ TÀI KHOẢN VÀ CÁC DỊCH VỤ ĐI KÈM			
3.1	Đăng ký nhận thông báo giao dịch ☐ Có đăng ký (mất phí) Điện thoại đi động: <i>(Lưu ý: Khách hàng có thể đăng ký tối đa 05 số điện thoại nhận thông báo giao dịch)</i> ☐ Không đăng ký		Xác nhận của Người đại diện hợp pháp <i>(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)</i>	
3.2	Dịch vụ sổ phụ: ☐ Có ☐ Không Dịch vụ Hóa đơn GTGT: ☐ Có ☐ Không Tần suất nhận: ☐ Hàng ngày ☐ Hàng tháng ☐ Yêu cầu khác <i>(ghi rõ):</i> Hình thức nhận: ☐ Tại TPBank, chi nhánh: ☐ Qua Email (là email tại mục 1.18 tại phần 1. Thông tin tổ chức (chủ tài khoản)) ☐ Qua Bưu điện, địa chỉ:			
	Đăng ký thông tin người được ủy quyền nhận Sổ phụ và/hoặc sao kê tài khoản thanh toán và/hoặc Hóa đơn GTGT Họ và tên*: Ngày, tháng, năm sinh*: Số CMND/thẻ CCCD/thẻ Căn cước/giấy chứng nhận căn cước/Hộ chiếu*: <i>(Hộ chiếu chỉ áp dụng cho cá nhân là người nước ngoài)</i> Ngày cấp*: Ngày hết hạn*: Nơi cấp*: Quốc tịch*: Số thị thực nhập cảnh/giấy tờ thay thị thực nhập cảnh*: <i>(Chỉ áp dụng với người nước ngoài cư trú tại Việt Nam¹)</i> Tình trạng cư trú*: ☐ Cư trú ☐ Không cư trú Nghề nghiệp, chức vụ*: Địa chỉ đăng ký thường trú*: <i>(Khách hàng là người nước ngoài phải điền địa chỉ tại nước ngoài)</i> Địa chỉ tạm trú*: <i>(Chỉ áp dụng với Khách hàng là người nước ngoài không có Địa chỉ thường trú và phải điền địa chỉ tại nước ngoài)</i> Địa chỉ nơi ở hiện tại/địa chỉ liên hệ/Địa chỉ nơi đăng ký cư trú tại Việt Nam*: <i>(Khách hàng là người nước ngoài phải điền địa chỉ tại Việt Nam)</i> Số điện thoại liên lạc*:			
	Đăng ký thẻ ghi nợ Quốc tế ☐ Có ☐ Không <i>(Nếu chọn Có, vui lòng điền thông tin ở Giấy đăng ký dịch vụ đính kèm)</i>			
	Đăng ký dịch vụ chi hộ lương ☐ Có ☐ Không <i>(Nếu chọn Có, vui lòng điền thông tin ở Giấy đăng ký dịch vụ đính kèm)</i>			
	Đăng ký dịch vụ Nộp thuế điện tử tại Cổng Thanh toán của Tổng cục Thuế/Tổng cục Hải quan ☐ Có ☐ Không <i>(Nếu chọn Có, vui lòng điền thông tin ở Giấy đăng ký dịch vụ đính kèm)</i>			
	Dịch vụ Ngân Hàng Số Dịch vụ Ngân hàng số của TPBank bao gồm Truy vấn và Giao dịch. Truy vấn được cài đặt mặc định. Khách hàng cung cấp thông tin theo “Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ Ngân hàng số kèm phụ lục Thỏa thuận mở, sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ đi kèm danh cho khách hàng tổ chức” đính kèm.			
	4. THÔNG TIN VỀ FATCA (Đạo luật tuân thủ thuế đối với chủ tài khoản nước ngoài của Hoa Kỳ)*			
	Khách hàng có dấu hiệu Hoa Kỳ nào trong số các dấu hiệu dưới đây không? ☐ Có ☐ Không Trường hợp chọn “Có” Khách hàng vui lòng tích duy nhất một dấu ✓ trong số các mục dưới đây và cung cấp các thông tin được yêu cầu: <i>Nếu Khách hàng là Công ty của Hoa Kỳ, vui lòng kê khai tiếp vào mẫu W-9 Tiếng Anh do Ngân hàng cung cấp và bổ sung các tài liệu chứng minh theo quy định của FATCA để xác thực thông tin</i> <i>Nếu Khách hàng có một trong các yếu tố dưới đây và không phải là doanh nghiệp Hoa Kỳ, vui lòng kê khai tiếp vào mẫu W-8BEN-E bản Tiếng Anh do Ngân hàng cung cấp và bổ sung các tài liệu chứng minh theo quy định của FATCA để xác thực thông tin</i>			

¹ Khách hàng là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam không đồng nghĩa với việc khách hàng thuộc đối tượng Người cư trú theo quy định của pháp luật về ngoại hối. Việc xác định Khách hàng thuộc đối tượng người cư trú/ người không cư trú thực hiện theo Quy chế mở, sử dụng Tài khoản thanh toán của Khách hàng (QC01/TK).

☐ Công ty của Hoa Kỳ (một công ty được hình thành tại Hoa Kỳ, được thành lập theo pháp luật của Hoa Kỳ hoặc là một chủ thể phải thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Chính phủ Hoa Kỳ) Cung cấp Mã số thuế công ty phải thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Chính phủ Hoa Kỳ (TIN): Công ty có thuộc đối tượng được miễn nộp thuế cho Chính phủ Hoa Kỳ không? ☐ Có ☐ Không	☐ Định chế tài chính (Một định chế có liên quan đến hoạt động chứng khoán, một chủ thể thực hiện các hoạt động đầu tư, hoặc một công ty bảo hiểm có liên quan đến FATCA). Cung cấp Số Định danh Toàn cầu của công ty (GIIN), nếu có: Nếu công ty không có số GIIN, vui lòng cung cấp tình trạng FATCA:	☐ Các loại hình Công ty khác không phải là Công ty của Hoa Kỳ và Định chế Tài chính. Có bất kỳ chủ sở hữu lớn nào của công ty là công dân Hoa Kỳ hoặc cá nhân thường trú hợp pháp ở Hoa Kỳ theo các quy định về thuế của Hoa Kỳ hay không? ☐ Có ☐ Không Nếu có, cung cấp tên và mã số thuế (TIN) của mỗi chủ sở hữu lớn là công dân Hoa Kỳ hoặc cá nhân thường trú hợp pháp tại Hoa Kỳ phải thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Chính phủ Hoa Kỳ: .
5. ĐĂNG KÝ CHỮ KÝ, MẤU DẤU SỬ DỤNG TÀI KHOẢN (Vui lòng gạch chéo các trường thông tin không đăng ký)		
5.1. NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ TÀI KHOẢN VÀ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN SỬ DỤNG TÀI KHOẢN (NẾU CÓ)		
5.1.1. Người đại diện hợp pháp – Người đại diện theo pháp luật ²		Mẫu chữ ký
Họ và tên*: Ngày, tháng, năm sinh*: Số CMND/thẻ CCCD/thẻ Căn cước/giấy chứng nhận căn cước/Hộ chiếu*: <i>(Hộ chiếu chỉ áp dụng cho cá nhân là người nước ngoài)</i> Ngày cấp*: Ngày hết hạn*: Nơi cấp*: Quốc tịch*: Số thị thực nhập cảnh/giấy tờ thay thị thực nhập cảnh*: <i>(Chỉ áp dụng với người nước ngoài cư trú tại Việt Nam)</i> Tình trạng cư trú*: ☐ Cư trú ☐ Không cư trú Giới tính*: ☐ Nam ☐ Nữ Nghề nghiệp, chức vụ*: Địa chỉ đăng ký thường trú*: <i>(Khách hàng là người nước ngoài phải điền địa chỉ tại nước ngoài)</i> Địa chỉ tạm trú*: <i>(Chỉ áp dụng với Khách hàng là người nước ngoài không có Địa chỉ thường trú và phải điền địa chỉ tại nước ngoài)</i> Địa chỉ nơi ở hiện tại/địa chỉ liên hệ/Địa chỉ nơi đăng ký cư trú tại Việt Nam*: <i>(Khách hàng là người nước ngoài phải điền địa chỉ tại Việt Nam)</i> Số điện thoại liên lạc*: Email:		Xác nhận mẫu chữ ký
5.1.2. Người đại diện hợp pháp – Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tài khoản		Mẫu chữ ký
Họ và tên*: Ngày, tháng, năm sinh*: Số CMND/thẻ CCCD/thẻ Căn cước/giấy chứng nhận căn cước/Hộ chiếu*: <i>(Hộ chiếu chỉ áp dụng cho cá nhân là người nước ngoài)</i> Ngày cấp*: Ngày hết hạn*: Nơi cấp*: Quốc tịch*: Số thị thực nhập cảnh/giấy tờ thay thị thực nhập cảnh*: <i>(Chỉ áp dụng với người nước ngoài cư trú tại Việt Nam)</i> Tình trạng cư trú*: ☐ Cư trú ☐ Không cư trú Giới tính*: ☐ Nam ☐ Nữ Nghề nghiệp, chức vụ*: Địa chỉ đăng ký thường trú*: <i>(Khách hàng là người nước ngoài phải điền địa chỉ tại nước ngoài)</i> Địa chỉ tạm trú*: <i>(Chỉ áp dụng với Khách hàng là người nước ngoài không có Địa chỉ thường trú và phải điền địa chỉ tại nước ngoài)</i> Địa chỉ nơi ở hiện tại/địa chỉ liên hệ/Địa chỉ nơi đăng ký cư trú tại Việt Nam*: <i>(Khách hàng là người nước ngoài phải điền địa chỉ tại Việt Nam)</i> Số điện thoại liên lạc*:		Xác nhận mẫu chữ ký

² Khách hàng phải khai báo thông tin tại mục này trong mọi trường hợp

	Email:	
	Phạm vi đại diện theo văn bản số:	
	Ngày: của :	
5.1.3. Người được ủy quyền sử dụng tài khoản từ Người đại diện hợp pháp (nếu có)		Mẫu chữ ký
	Họ và tên*:	
	Ngày, tháng, năm sinh*:	
	Số CMND/thẻ CCCD/thẻ Căn cước/giấy chứng nhận căn cước/Hộ chiếu*: (Hộ chiếu chỉ áp dụng cho cá nhân là người nước ngoài)	
	Ngày cấp*: Ngày hết hạn*:	
	Nơi cấp*:	
	Quốc tịch*:	
	Số thị thực nhập cảnh/giấy tờ thay thị thực nhập cảnh*: (Chỉ áp dụng với người nước ngoài cư trú tại Việt Nam)	
	Tình trạng cư trú*: ☐ Cư trú ☐ Không cư trú	
	Giới tính*: ☐ Nam ☐ Nữ	
	Nghề nghiệp, chức vụ*:	
	Địa chỉ đăng ký thường trú*: (Khách hàng là người nước ngoài phải điền địa chỉ tại nước ngoài)	Xác nhận mẫu chữ ký
	Địa chỉ tạm trú*: (Chỉ áp dụng với Khách hàng là người nước ngoài không có Địa chỉ thường trú và phải điền địa chỉ tại nước ngoài)	
	Địa chỉ nơi ở hiện tại/địa chỉ liên hệ/Địa chỉ nơi đăng ký cư trú tại Việt Nam*: (Khách hàng là người nước ngoài phải điền địa chỉ tại Việt Nam)	
	Số điện thoại liên lạc*:	
	Email:	
	Phạm vi ủy quyền sử dụng tài khoản theo văn bản số:	
	Ngày: của :	
5.2. KẾ TOÁN TRƯỞNG/NGƯỜI PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN (NẾU CÓ) VÀ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN (NẾU CÓ)		
5.2.1	☐ Kế toán trưởng ☐ Người phụ trách kế toán của tổ chức	
	Họ và tên*:	Mẫu chữ ký
	Ngày, tháng, năm sinh*:	
	Số CMND/thẻ CCCD/thẻ Căn cước/giấy chứng nhận căn cước/Hộ chiếu*: (Hộ chiếu chỉ áp dụng cho cá nhân là người nước ngoài)	
	Ngày cấp*: Ngày hết hạn*:	
	Nơi cấp*:	
	Quốc tịch*:	
	Số thị thực nhập cảnh/giấy tờ thay thị thực nhập cảnh*: (Chỉ áp dụng với người nước ngoài cư trú tại Việt Nam)	Xác nhận mẫu chữ ký
	Tình trạng cư trú*: ☐ Cư trú ☐ Không cư trú	
	Giới tính*: ☐ Nam ☐ Nữ	
	Nghề nghiệp, chức vụ*:	
	Địa chỉ đăng ký thường trú*: (Khách hàng là người nước ngoài phải điền địa chỉ tại nước ngoài)	
	Địa chỉ tạm trú*: (Chỉ áp dụng với Khách hàng là người nước ngoài không có Địa chỉ thường trú và phải điền địa chỉ tại nước ngoài)	
	Địa chỉ nơi ở hiện tại/địa chỉ liên hệ/Địa chỉ nơi đăng ký cư trú tại Việt Nam*: (Khách hàng là người nước ngoài phải điền địa chỉ tại Việt Nam)	
	Số điện thoại liên lạc*:	
	Email:	
5.2.2	Người được ủy quyền sử dụng tài khoản từ Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (nếu có)	Mẫu chữ ký
	Họ và tên*:	
	Ngày, tháng, năm sinh*:	
	Số CMND/thẻ CCCD/thẻ Căn cước/giấy chứng nhận căn cước/Hộ chiếu*: (Hộ chiếu chỉ áp dụng cho cá nhân là người nước ngoài)	
	Ngày cấp*: Ngày hết hạn*:	
	Nơi cấp*:	
	Quốc tịch*:	
	Số thị thực nhập cảnh/giấy tờ thay thị thực nhập cảnh*:	

8.4	Khách hàng xác nhận các Giấy đăng ký dịch vụ theo yêu cầu của Khách hàng tại mục 3 Đơn này là do chính Khách hàng yêu cầu và tạo lập, là một phần đính kèm, không tách rời của Thỏa thuận này, có giá trị pháp lý ràng buộc Khách hàng. Việc Khách hàng ký, đóng dấu xác nhận trên Thỏa thuận này được hiểu Khách hàng đã đọc và đồng ý với toàn bộ các nội dung Xác nhận của Khách hàng tại các Giấy đăng ký dịch vụ đính kèm Thỏa thuận này.			
8.5	Khách hàng ủy quyền cho TPBank thu các loại phí liên quan đến tài khoản bằng việc trích nợ tài khoản dưới đây: ☐ Tài khoản thanh toán được mở theo Thỏa thuận này. ☐ Tài khoản thanh toán số.....của Khách hàng mở tại.....			
9. PHÂN DÀNH CHO TPBANK				
Xác nhận của TPBank sau khi kiểm tra tình trạng FATCA của Khách hàng				
Khách hàng: ☐ Có dấu hiệu Hoa Kỳ ☐ Không có dấu hiệu Hoa Kỳ				
TPBank chấp nhận mở tài khoản/tài khoản số đẹp, cung cấp dịch vụ theo như yêu cầu				
9.1	Số CIF:	Ngày bắt đầu hoạt động: Kể từ ngày		
9.2	Tên tài khoản thanh toán: theo đăng ký của Khách hàng tại Mục 2.2 Thỏa thuận này			
9.3	Số hiệu tài khoản:	Loại tiền:	Loại tài khoản:	
	Số hiệu tài khoản:	Loại tiền:	Loại tài khoản:	
9.4	Cán bộ giới thiệu:	Mã CIF người giới thiệu:		
TPBank xác nhận, cung cấp dịch vụ cho Khách hàng với thông tin như sau:				Thông tin chuyên viên quản lý Khách hàng
a. Dịch vụ thẻ ghi nợ Quốc tế theo yêu cầu tại Giấy đăng ký Thẻ ghi nợ quốc tế đính kèm ☐ Đồng ý cung cấp dịch vụ theo yêu cầu với hạng Thẻ ☐ Hạng Chuẩn ☐ Hạng Vàng ☐ Hạng Bạch Kim ☐ Không đồng ý cung cấp dịch vụ theo yêu cầu Lý do từ chối:				Họ và tên: Micode: Chi nhánh: Email: Số điện thoại: Dịch vụ:
b. Dịch vụ trả lương theo yêu cầu tại Giấy đăng ký dịch vụ chi hộ lương đính kèm ☐ Đồng ý cung cấp dịch vụ theo yêu cầu ☐ Không đồng ý cung cấp dịch vụ theo yêu cầu Lý do từ chối:				
c. Dịch vụ nộp thuế điện tử tại Cổng Thanh toán của Tổng cục Thuế/Tổng cục Hải quan ☐ Đồng ý cung cấp dịch vụ theo yêu cầu ☐ Không đồng ý cung cấp dịch vụ theo yêu cầu Lý do từ chối:				
d. Dịch vụ Ngân Hàng Số				
Cán bộ KYC KH³ <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		Cán bộ lãnh đạo của cán bộ KYC KH⁴ <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		GDV <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>
				Đại diện TPBank⁵ <i>(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)</i>

³ Trường hợp cán bộ KYC KH là CVKH thì CVKH ký vào ô thứ nhất

⁴ Trường hợp cán bộ KYC KH là CVKH thì cán bộ lãnh đạo của CVKH ký vào ô thứ hai

⁵ Đại diện TPBank: KSV/GĐ DVKH/GĐ ĐVKD

10. HỒ SƠ MỞ TÀI KHOẢN VÀ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ TÀI KHOẢN, CÁC DỊCH VỤ ĐI KÈM TRẢ CHO KHÁCH HÀNG

Hồ sơ Thỏa thuận mở, sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ đi kèm dành cho Khách hàng và các Giấy đăng ký dịch vụ đi kèm theo nhu cầu đăng ký của Khách hàng được lập thành 02 bản, có giá trị như nhau. TPBank giữ 01 bản, 01 bản được gửi cho Người đại diện hợp pháp của Khách hàng.

☐ Bàn giao trực tiếp cho Người đại diện hợp pháp Xác nhận của Người đại diện hợp pháp Tôi xác nhận đã nhận 01 bộ hồ sơ mở tài khoản và đăng ký các dịch vụ đi kèm có phê duyệt của TPBank vàoh, tại.....ngày...../...../..... Người đại diện hợp pháp (Ký, ghi rõ họ tên)	☐ Chuyển phát bảo đảm tới Người đại diện hợp pháp theo địa chỉ giao dịch của Khách hàng trên Thỏa thuận này.
--	---